

ĐÁP ÁN KHỐI 10 – NĂM HỌC 2016 – 2017

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1: (1,5đ)	<p>+ Định luật III Niuton: Trong mọi trường hợp, khi vật A tác dụng lên vật B một lực thì vật B cũng tác dụng lại vật A một lực. Hai lực này có cùng giá, cùng độ lớn nhưng ngược chiều.</p> <p>+ Hệ thức: $\vec{F}_{BA} = -\vec{F}_{AB}$</p> <p>+ Ví dụ: Khi ta dùng tay tác dụng vào tường 1 lực thì tường cũng tác dụng ngược lại vào tay ta một lực (hoặc: vật đặt trên mặt bàn tác dụng lên mặt bàn một lực nén bằng trọng lượng của vật; ngược lại mặt bàn cũng tác dụng lên vật một phản lực)...</p>	<p>0,75đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,5đ</p>
Câu 2: (3,5đ)	<p>a) Tính gia tốc và lực phát động của động cơ ô tô?</p> <p>+ Tính a: $s = at^2/2 \Rightarrow a = 0,08 \text{ m/s}^2$</p> <p>+ Vẽ hình, phân tích lực đúng.</p> <p>+ Viết phương trình định luật II Newton, chiếu lên Ox, Oy.</p> <p>+ Tính F_k: $F_k = ma + \mu mg = 2160 \text{ N}$</p> <p>b) Tính vận tốc ô tô cuối chân dốc nghiêng?</p> <p>+ Vẽ hình, phân tích lực đúng; $v_1 = at = 19,2 \text{ m/s}$</p> <p>+ Viết phương trình định luật II Newton, chiếu lên Ox, Oy.</p> <p>+ Tính gia tốc: $-F_h - F_{mst} + P_x = ma$</p> <p>$-F_h - \mu mg \cos \alpha + mg \sin \alpha = ma$</p> <p>$a = -1,446 \text{ m/s}^2$</p> <p>+ Tính vận tốc cuối chân dốc: $2as = v_2^2 - v_1^2$</p> <p>$\Rightarrow v_2 = 8,91 \text{ m/s}$</p>	<p>0,25đ</p> <p>0,25đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p>
Câu 3: (1,5đ)	<p>+ Công thức: $F_{hd} = G \frac{m_1 m_2}{r^2}$</p> <p>+ Thay số đúng</p> <p>+ Kết quả: $m_1 = m_2 = m = 200000 \text{ (kg)} = 200 \text{ (tấn)}$</p>	<p>0,5đ</p> <p>0,5đ</p>

	\Rightarrow Mỗi tàu thủy nặng 200 tấn.	0,5đ
Câu 4:	a) Tính chiều dài tự nhiên của lò xo?	
(2đ)	+ Vì lò xo bị nén: $F_{dh} = k l - l_0 = k(l_0 - l)$	0,25đ
	$\Leftrightarrow 25 = 500(l_0 - 0,15)$	0,25đ
	$\Leftrightarrow l_0 = 0,2 \text{ (m)}$	0,5đ
	b) Tính khối lượng vật?	
	+ Khi vật ở vị trí cân bằng: $F_{dh} = P \Leftrightarrow k(l - l_0) = mg$	0,25đ
	(vì lò xo giãn)	
	$\Leftrightarrow 500(0,26 - 0,2) = m \cdot 10$	0,25đ
	$\Leftrightarrow m = 3 \text{ kg}$	0,5đ
Câu 5:	a) Viết phương trình quỹ đạo chuyển động của vật? Quỹ đạo chuyển động của vật có dạng hình gì?	
(1,5đ)	+ phương trình quỹ đạo chuyển động của vật:	
	$y = -\frac{g}{2v_0^2} x^2 = -\frac{1}{20} x^2$, với $x(m)$, $y(m)$	0,25đ
	+ Quỹ đạo chuyển động của vật là một nhánh parabol.	
	b) Xác định tầm bay xa và tính vận tốc của vật lúc chạm đất?	0,25đ
	+ Tầm bay xa: $L = v_0 \sqrt{\frac{2h}{g}} = 20 \text{ (m)}$	
	+ Vận tốc lúc chạm đất: $v_x = v_0 = 10 \text{ m/s}$;	0,5đ
	$v_y = -gt = -20 \text{ m/s}$	
	$\Rightarrow v = \sqrt{v_x^2 + v_y^2} = 10\sqrt{5} \text{ (m/s)} = 22,36 \text{ (m/s)}$	0,5đ